TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 26/2022/HS-PT
Ngày: 20 – 5 – 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tư

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Tuấn

Ông Lê Nguyên Khoa

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Huỳnh Thị Kim Ni – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 34/2022/TLPT-HS ngày 10 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc M do có kháng cáo của bị hại Nguyễn Phước H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2022/HS-ST ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Z, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Nguyễn Ngọc M, sinh ngày 10/8/1989 tại Z, Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, thị xã Z, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Ngọc Thuận (đã chết) và bà Đoàn Thị Bảy, sinh năm 1951; Vợ: Phan Thị Xuyến, sinh năm 1985 (đã ly hôn); Con: Nguyễn Ngọc Như Huỳnh, sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang tạm giam từ ngày 27/6/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo, hoặc có liên quan đến kháng cáo:

- *Người bào chữa cho Bị cáo:* Luật sư Nguyễn Quốc Huy – Chi nhánh công ty luật Chấn Hoàng và Cộng sự tại Vĩnh Long, thuộc đoàn luật sư Thành phố Cần Thơ.

- *Bị hại:* Nguyễn Phước H , sinh năm 1989. Địa chỉ: ấp X, xã Y, thị xã Z, tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1967. Địa chỉ: ấp X, xã Y, thị xã Z, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bà Nguyễn Thị Thu Sương, sinh năm 1976. Địa chỉ: ấp X1, xã Y, thị xã Z, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1987. Địa chỉ: ấp X, xã Y, thị xã Z, tỉnh Vĩnh Long.

2. Ông Lê Quốc V, sinh năm 1979. Địa chỉ: ấp X, xã Y, thị xã Z, tỉnh Vĩnh Long.

3. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1983. Địa chỉ: ấp X, xã Y, thị xã Z, tỉnh Vĩnh Long.

4. Ông Trần Phước Minh, sinh năm 1992. Địa chỉ: ấp X, xã Y, thị xã Z, tỉnh Vĩnh Long.

5. Ông Dương Phúc Sang, sinh năm 1993. Địa chỉ: ấp X, xã Y, thị xã Z, tỉnh Vĩnh Long.

6. Ông Cao Đức Th, sinh năm 1990. Địa chỉ: ấp X, xã Y, thị xã Z, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 26/6/2021 Nguyễn Ngọc M chạy xe đến nhà người em họ ở cùng ấp X, xã Y, thị xã Z nhậu với nhiều người, trong đó có anh Nguyễn Văn N (tên gọi khác là Tr). Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì nghỉ nhậu, M điều khiển xe mô tô chở anh N về nhà. Khi đến đầu đường vào nhà anh N (gần Trường cấp 1 cũ) M dừng xe lại để anh N xuống xe đi bộ về nhà, còn M định chạy xe vào nhà mình. Lúc này, có Cao Đức Th chạy xe mô tô ngược chiều lại, ngang qua nơi M đang dừng xe thì Th gồ ga, nẹt pô nên M và Th xảy ra cự cãi với nhau, sự việc được anh N can ngăn nên cả hai chạy xe về. Khoảng 30 phút sau, M nằm ở nhà nhớ lại chuyện bị Th chửi nên tức giận, M lấy 01 cây dao thái lan (có đặc điểm dài 33,5cm, cán bằng nhựa màu đen dài 11,5cm, trên cán có một lỗ tròn, lưỡi dao bằng kim loại dài 22cm có một cạnh sắc, mũi nhọn) cất giấu trong người lên xe chạy đi tìm Th "nói chuyện", M chạy xe đến quán nước của anh Lê Quốc V (có địa chỉ: ấp X, xã Y, thị xã Z, tỉnh Vĩnh Long) dừng xe lại đi vào quán, M hỏi những người trong quán "Th đâu rồi?". Lúc này trong quán có Nguyễn Phước H đang ngồi, H nói "Th đang về" thì M chạy xe đi. Sau đó, M gặp Nguyễn Văn T (là em họ của M), M rủ T đến quán của anh V uống cà phê thì T đồng ý. M chạy xe chở T quay lại quán của anh V thì tiếp tục gặp H và cả hai nói chuyện với nhau. M kêu Hgọi điện thoại cho Th để kêu Th đến gặp M nói chuyện. Sau đó, H vừa nói chuyện vừa

chỉ tay về phía M và chửi thề nên M tức giận lấy cây dao thái lan mang theo cầm trên tay phải đâm một nhát vào vùng bụng của H gây thương tích. M rút cái dao ra và lên xe chạy đến Công an xã Y3 đầu thú, giao nộp cái dao thái lan, còn Hđược người dân xung quanh đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế thị xã Z, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa Thành phố Cần Thơ điều trị.

Ngày 30/8/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Z ra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Phước H . Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 118/2021/TgT ngày 21/9/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Long kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Nguyễn Phước H là 86%.

Xét thấy hành vi của Nguyễn Ngọc M đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Z ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can, ra lệnh tạm giam đối với Nguyễn Ngọc M để điều tra, xử lý.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 13/2022/HS-ST ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Z, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc M phạm tội: “Cố ý gây thương tích”

Căn cứ điểm d khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo: Nguyễn Ngọc M 07 (Bảy) năm tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27/6/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự : Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 120.758.000 đồng và ông Nguyễn Văn L số tiền 4.200.000 đồng. Tổng cộng, bị cáo phải bồi thường số tiền 124.958.000 đồng (Một trăm hai mươi bốn triệu chín trăm năm mươi tám nghìn đồng) được khấu trừ số tiền 26.000.000 đồng người thân bị cáo đã bồi thường trước, còn lại bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền 98.958.000 đồng.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng; về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo vụ án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 09/02/2022 bị hại Nguyễn Phước H kháng cáo với nội dung: Tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo M từ 07 năm tù lên thành 10 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường ngay số tiền 98.958.000đồng cho bị hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị hại Nguyễn Phước H đề nghị chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại, sửa án sơ thẩm. Về trách nhiệm hình sự: Yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo từ 07 năm lên 10 năm tù; Về trách nhiệm dân sự: Rút yêu cầu kháng cáo về việc yêu cầu bị cáo bồi thường ngay cho bị hại số tiền còn lại 98.958.000đồng.

Bị cáo Nguyễn Ngọc M và người bào chữa cho bị cáo đề nghị giữ nguyên án sơ thẩm.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm: Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; đề nghị căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 355,điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Phước H , sửa bản án sơ thẩm; Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 09 năm tù; Về trách nhiệm dân sự: Bị hại rút yêu cầu do đó không xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Ngọc M đề nghị giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Z, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Z, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc kHnại, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Ngọc M: Vào khoảng 22 giờ ngày 26/6/2021, sau khi bị cáo M nhậu xong, trên đường về xảy ra mâu thuẫn với anh Cao Đức Th, bị cáo M đến quán nước của anh Lê Quốc V để tìm Th nhưng không gặp, sau đó xảy ra mâu thuẫn với anh Hnên bị cáo M lấy cây dao thái lan đã chuẩn bị sẵn đâm một nhát vào vùng bụng của anh H gây thương tích cho anh Hvới tỷ lệ là 86%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo M phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm d khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị hại chỉ kháng cáo tăng hình phạt. Phần thiệt hại bị hại yêu cầu thi hành ngay. Sau khi Hội đồng xét xử giải thích bị hại xác định không kháng cáo về phần trách nhiệm dân sự.

Xét kháng cáo của bị hại Nguyễn Phước H yêu cầu tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo M từ 07 năm tù lên thành 10 năm tù. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo M bị truy tố về hành vi "Cố ý gây thương tích" theo điểm d khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự với khung hình phạt từ 07 năm đến 14 năm tù. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo đã vận động người thân bồi thường, khắc phục một phần thiệt hại cho bị hại; bị cáo không có tiền án, tiền sự. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên theo điểm b, s khoản 1,khoản 2 Điều 51, Bộ luật Hình sự. Do đó,

cấp sơ thẩm áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo M về tội "Cố ý gây thương tích" là có căn cứ. Tuy nhiên mức án sơ thẩm xử phạt bị cáo M mức án 07 năm tù là chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, vì giữa bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn lớn, chỉ cự cải nhỏ mà bị cáo dùng dao thái lan đâm một nhát vào vùng bụng của bị hại gây thương tích, thể hiện tính côn đồ, hung hãn, dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại tỷ lệ 86%. Sau khi gây án bị cáo chỉ bồi thường chưa được ¼ thiệt hại là chưa thể hiện thiện ý khắc phục bồi thường nên chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại, tăng hình phạt đối với bị cáo.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại Nguyễn Phước H . Sửa án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Quyết định khác của bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng, về án phí hình sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Xét lời đề nghị của người bào chữa là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận.

[6] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại Nguyễn Phước H ; sửa bản án sơ thẩm số: 13/2022/HS-ST ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Z, tỉnh Vĩnh Long.

Áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc M 09 (Chín) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 27/6/2021.

Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, về án phí hình sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 01;
- TAND TXBM: 01;
- VKSND + CQĐT TXBM: 02;
- CQTHADS TXBM: 01;
- CQTHAHS TXBM: 01;
- BC, TG: 02;
- PHSCAVL: 01;
- STP. TV: 01;
- Bị hại, NLQ: 03;
- UBND, CA xã Y3: 02;
- Lưu VP, lưu hồ sơ vụ án: 06;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tư